

**BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
TỔNG CỤC THỐNG KÊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1210/TCTK-TTDL

Hà Nội, ngày 27 tháng 6 năm 2024

V/v xin ý kiến dự thảo Quyết định
ban hành Phương án Tổng điều tra
nông thôn, nông nghiệp năm 2025

Kính gửi:.....

Thực hiện Quyết định số 484/QĐ-TTg ngày 07/6/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025, Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) đã dự thảo Quyết định ban hành Phương án Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp (viết tắt là TĐTNN 2025) và Dự thảo Phương án TĐTNN 2025. Để hoàn thiện dự thảo Quyết định và Phương án TĐTNN 2025 trước khi ký ban hành, Tổng cục Thống kê kính đề nghị Quý Cơ quan:

(1) Có ý kiến góp ý đối với dự thảo Quyết định ban hành Phương án TĐTNN 2025; Dự thảo Phương án TĐTNN 2025.

(2) Góp ý các nội dung dự kiến do các đơn vị cung cấp theo phụ lục I (Danh sách thông tin do Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cung cấp) và phụ lục II (Danh sách thông tin do Công ty Điện lực tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương cung cấp).

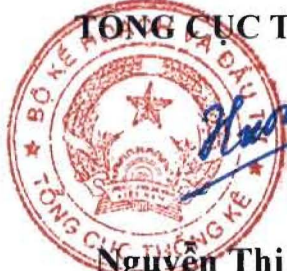
Ý kiến của Quý Cơ quan xin gửi về Cục Thu thập dữ liệu và Ứng dụng công nghệ thông tin thống kê, Tổng cục Thống kê, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, số 54 Nguyễn Chí Thanh, Đống Đa, Hà Nội trước ngày **08 tháng 7 năm 2024** và gửi theo địa chỉ thư điện tử: phongthietke@gso.gov.vn.

(Thông tin chi tiết liên hệ đồng chí Trần Thị Thanh Huyền, ĐT: 024 7304 6666 (máy lẻ 1923); di động: 0916 880 984).

Trân trọng cảm ơn sự phối hợp của Quý Cơ quan./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Lãnh đạo Tổng cục;
- Lưu: VT, TTDL.

TỔNG CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hương

DANH SÁCH CÁC CƠ QUAN XIN Ý KIẾN

TT	Đơn vị	Ghi chú
I	CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG	
1	Văn phòng Chính phủ	
2	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	
3	Bộ Kế hoạch và Đầu tư (các đơn vị thuộc Bộ)	
4	Bộ Tài chính	
5	Bộ Tài nguyên và Môi trường	
6	Bộ Công Thương	
7	Bộ Tư Pháp	
8	Bộ Công An	
9	Bộ Quốc phòng	
10	Bộ Giao thông vận tải	
11	Bộ Y tế	
12	Bộ Khoa học và Công nghệ	
13	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	
14	Bộ Giáo dục và Đào tạo	
15	Bộ Thông tin và Truyền thông	
16	Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội	
II	ỦY BAN NHÂN DÂN CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ	
III	LIÊN MINH VÀ HIỆP HỘI	
1	Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	
2	Liên minh Hợp tác xã Việt Nam	
3	Hội Nông dân Việt Nam	

Số: /QĐ-BCĐTW

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

Dự thảo

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Phương án Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025

TRƯỞNG BAN BAN CHỈ ĐẠO TỔNG ĐIỀU TRA NÔNG THÔN, NÔNG NGHIỆP NĂM 2025 TRUNG ƯƠNG

Căn cứ Luật Thống kê ngày 23 tháng 11 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều và Phụ lục Danh mục chỉ tiêu thống kê quốc gia của Luật Thống kê ngày 12 tháng 11 năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 03/2023/QĐ-TTg ngày 15 tháng 02 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình điều tra thống kê quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 484/QĐ-TTg ngày 07 tháng 6 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025;

Căn cứ Quyết định số /QĐ-TTg ngày ... tháng năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025 trung ương.

Xét đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê, Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp trung ương.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Phương án Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025.

Điều 2. Ban Chỉ đạo Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025 trung ương; Ban Chỉ đạo Tổng điều tra tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Ban Chỉ đạo Tổng điều tra quận, huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Ban Chỉ đạo Tổng điều tra xã, phường, thị trấn trực thuộc quận, huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm tổ chức thực hiện theo đúng phương án quy định.

Điều 3. Ban Chỉ đạo Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025 trung ương giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) xây dựng kế hoạch chi tiết thực hiện Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025; thiết kế mẫu và phiếu điều tra; hướng dẫn thực hiện theo quy định của Phương án.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 5. Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê và Trưởng ban các Ban Chỉ đạo Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025 có tên tại Điều 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Phó Thủ tướng CP Lê Minh Khái (để báo cáo);
- Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Thành viên BCD TU;
- UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Cục Thống kê tỉnh, TP trực thuộc trung ương;
- Thành viên Tổ thường trực BCĐTƯ;
- Lưu: Văn thư, TCTK (15 bản).

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC**

**BỘ TRƯỞNG BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
Nguyễn Chí Dũng**

PHƯƠNG ÁN

Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025

*(Ban hành kèm theo Quyết định số:/QĐ-BCĐTW
ngày tháng ... năm 2024 của Trưởng ban Ban Chỉ đạo Tổng điều tra nông
thôn, nông nghiệp năm 2025 trung ương)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU CUỘC TỔNG ĐIỀU TRA

1. Mục đích

Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025 (viết tắt là TĐTNN 2025) thu thập thông tin cơ bản về nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản (viết tắt là NLTS) và nông thôn nhằm đáp ứng ba mục đích chính sau:

- *Thứ nhất*, thu thập thông tin biên soạn các chỉ tiêu liên quan thuộc Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia; biên soạn các chỉ tiêu kinh tế - xã hội phục vụ việc đánh giá thực trạng, phân tích xu hướng biến đổi, xây dựng kế hoạch, chiến lược phát triển khu vực NLTS, nông thôn và cải thiện mức sống cư dân nông thôn trên phạm vi cả nước cũng như của từng địa phương;

- *Thứ hai*, phục vụ nghiên cứu đánh giá quy mô, cơ cấu lao động nông thôn và lao động NLTS; thay đổi kết cấu hạ tầng nông thôn; tình hình thực hiện một số nội dung của các chương trình, mục tiêu quốc gia trong lĩnh vực NLTS và nông thôn; phục vụ so sánh quốc tế về các chỉ tiêu khu vực NLTS và nông thôn;

- *Thứ ba*, xây dựng cơ sở dữ liệu về NLTS và nông thôn phục vụ công tác nghiên cứu chuyên sâu và làm dần chọn mẫu cho một số cuộc điều tra định kỳ hằng năm và các yêu cầu thống kê khác.

2. Yêu cầu

TĐTNN 2025 phải bảo đảm các yêu cầu sau:

- Công tác tổ chức, thu thập thông tin, xử lý số liệu, tổng hợp, công bố và lưu trữ dữ liệu cuộc tổng điều tra phải thực hiện nghiêm túc, theo đúng quy định của Phương án TĐTNN 2025;

- Đảm bảo thu thập đầy đủ, chính xác, kịp thời, không trùng lặp, không bỏ sót các thông tin quy định trong Phương án TĐTNN 2025;

- Bảo mật thông tin thu thập từ các đơn vị điều tra theo quy định của Luật Thống kê;

- Việc quản lý và sử dụng kinh phí của cuộc TĐTNN 2025 phải bảo đảm đúng chế độ hiện hành, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả.

II. ĐỐI TƯỢNG, ĐƠN VỊ VÀ PHẠM VI ĐIỀU TRA

1. Đối tượng điều tra

- Lao động của hộ dân cư sống ở nông thôn và hộ dân cư tham gia hoạt động NLTS;

- Điều kiện sản xuất của các đơn vị tham gia hoạt động NLTS;

- Kết quả sản xuất của trang trại, doanh nghiệp, hợp tác xã có hoạt động sản xuất NLTS;

- Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn.

2. Đơn vị điều tra

Đơn vị điều tra của cuộc TĐTNN 2025 bao gồm:

- Hộ dân cư có hoạt động sản xuất NLTS;

- Trang trại có hoạt động sản xuất NLTS;

- Doanh nghiệp, hợp tác xã có hoạt động sản xuất NLTS;

- Ủy ban nhân dân xã;

- Đơn vị sản xuất NLTS do Bộ Quốc phòng quản lý;

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Công ty Điện lực tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

3. Phạm vi điều tra

Cuộc TĐTNN 2025 được thực hiện trên phạm vi cả nước đối với tất cả các đơn vị điều tra.

III. LOẠI ĐIỀU TRA

TĐTNN 2025 được thực hiện theo phương pháp điều tra toàn bộ kết hợp với điều tra chọn mẫu.

1. Điều tra toàn bộ

Điều tra toàn bộ đối với tất cả các đơn vị điều tra là: hộ dân cư, trang trại, doanh nghiệp, hợp tác xã, UBND xã, các đơn vị sản xuất hoạt động sản xuất NLTS thuộc quản lý của Bộ Quốc phòng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Công ty Điện lực tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

2. Điều tra chọn mẫu

Điều tra chọn mẫu áp dụng đối với hộ dân cư (hộ) có hoạt động sản xuất NLTS để thu thập một số thông tin chuyên sâu (bổ sung các thông tin của phiếu hộ toàn bộ) phục vụ nghiên cứu hoạt động sản xuất của hộ.

Áp dụng phương pháp chọn mẫu phân tầng hai giai đoạn căn cứ trên cỡ mẫu (quy mô mẫu) đã được tính toán nhằm phục vụ ước lượng các chỉ tiêu thống kê với các phân tổ theo yêu cầu, cụ thể:

- Giai đoạn 1: Chọn địa bàn điều tra mẫu.

Căn cứ cỡ mẫu phục vụ ước lượng các chỉ tiêu thống kê theo các phân tổ theo yêu cầu, xác định số lượng địa bàn điều tra mẫu và phân bổ mẫu cho các địa bàn điều tra.

- Giai đoạn 2: Chọn mẫu hộ có hoạt động sản xuất NLTS.

Chọn mẫu ngẫu nhiên theo phương pháp ngẫu nhiên đơn giản để điều tra.

Phương pháp chọn mẫu và suy rộng kết quả điều tra được quy định chi tiết trong Quy trình chọn mẫu TĐTNN 2025.

IV. THỜI ĐIỂM, THỜI GIAN VÀ PHƯƠNG PHÁP THU THẬP THÔNG TIN

1. Thời điểm

Thời điểm tiến hành TĐTNN 2025 vào ngày 01/7/2025.

Đối với những chỉ tiêu thu thập theo thời điểm được lấy thông tin theo số thực tế tại thời điểm ngày 01/7/2025.

Đối với những chỉ tiêu thu thập theo thời kỳ được lấy thông tin theo số phát sinh trong 12 tháng trước thời điểm điều tra hoặc số chính thức năm 2024 hoặc thời kỳ được quy định cụ thể trong từng loại phiếu điều tra.

2. Thời gian điều tra

Thời gian thu thập thông tin tại địa bàn điều tra là 30 ngày, từ ngày 01/7/2025 đến ngày 30/7/2025.

3. Phương pháp thu thập thông tin

TĐTNN 2025 thực hiện phương pháp thu thập thông tin: phỏng vấn trực tiếp và thu thập thông tin gián tiếp.

a) Phương pháp phỏng vấn trực tiếp sử dụng phiếu điều tra điện tử (CAPI): Áp dụng đối với phiếu thu thập thông tin bảng kê; phiếu điều tra hộ và phiếu điều tra trang trại.

b) Phương pháp phỏng vấn trực tiếp sử dụng phiếu điều tra giấy: Áp dụng cho các đơn vị điều tra do Bộ Quốc phòng quản lý.

c) Phương pháp thu thập thông tin gián tiếp thông qua sử dụng phiếu điều tra điện tử để đơn vị điều tra tự cung cấp thông tin với sự hỗ trợ của điều tra viên thống kê trong cung cấp tài khoản, tên đăng nhập, mật khẩu và hướng dẫn đăng nhập vào hệ thống để điền thông tin, hướng dẫn cách điền thông tin vào phiếu hỏi. Phương pháp thu thập thông tin gián tiếp thông qua sử dụng phiếu điều tra điện tử (viết gọn là phiếu Webform) được áp dụng cho phiếu điều tra doanh nghiệp, hợp tác xã; UBND xã; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Công ty Điện lực tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

V. NỘI DUNG, PHIẾU ĐIỀU TRA

1. Nội dung Tổng điều tra

Tổng điều tra TĐTNN 2025 thu thập các nhóm thông tin sau:

- a) Thực trạng nền sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản
 - Số lượng đơn vị sản xuất; số lao động và cơ cấu lao động; thời gian lao động;
 - Quy mô sản xuất;
 - Năng lực sản xuất;
 - Tình hình thực hiện công nghiệp hoá, hiện đại hóa và ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong sản xuất, ứng dụng kinh tế số;
 - Thực trạng tiếp cận thông tin của các đơn vị sản xuất;
 - Thực hiện truy xuất nguồn gốc sản phẩm, liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm;
 - Tác động của sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản tới môi trường; thông tin về ảnh hưởng của biến đổi khí hậu và nước biển dâng;
 - Tình hình phát triển kinh tế trang trại;
 - Phát triển sản xuất hiệu quả và bền vững;
 - Vai trò của phụ nữ trong sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản;

- Kết quả hoạt động tự sản, tự tiêu của các hộ dân cư;
- Tình hình sử dụng đất nông nghiệp.

b) Thực trạng nông thôn

- Thực trạng và những chuyển biến về kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn, trong đó có thông tin gắn với tình hình thực hiện mục tiêu quốc gia về nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025.

- Các hình thức hỗ trợ kinh tế nông thôn (hệ thống khuyến nông, lâm, ngư; tiếp cận thị trường;...);

- Vệ sinh môi trường nông thôn;

- Phát triển sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản gắn với chế biến, dịch vụ và du lịch;

- Tổ hợp tác và làng nghề;

- Cơ sở vật chất, điều kiện làm việc của Ủy ban nhân dân xã.

c) Thông tin về cư dân nông thôn

- Khả năng huy động vốn, tình hình vay vốn, khả năng tiếp cận tín dụng của hộ sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản;

- Đào tạo nghề cho lao động nông thôn và kết quả thực hiện các chính sách của Đảng và Nhà nước về cư dân nông thôn;

- Tình hình sử dụng điện, nước sạch của cư dân nông thôn; khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe ban đầu.

2. Phiếu điều tra

TĐTNN 2025 sử dụng 09 loại phiếu điều tra sau:

a) Phiếu số 01/TĐTNN-BK: Phiếu thu thập thông tin lập bảng kê hộ, áp dụng cho toàn bộ các địa bàn điều tra.

b) Phiếu số 02/TĐTNN-HTB: Phiếu thu thập thông tin của hộ toàn bộ, áp dụng cho toàn bộ các hộ có tham gia hoạt động sản xuất NLTS.

c) Phiếu số 03/TĐTNN-HM: Phiếu thu thập thông tin của hộ mẫu áp dụng cho các hộ tham gia hoạt động sản xuất NLTS đã được chọn mẫu điều tra.

d) Phiếu số 04/TĐTNN-TT: Phiếu thu thập thông tin của trang trại áp dụng cho toàn bộ các trang trại tham gia hoạt động sản xuất NLTS.

đ) Phiếu số 05/TĐTNN-DNHTX: Phiếu thu thập thông tin của doanh nghiệp, hợp tác xã, áp dụng cho toàn bộ các doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia hoạt động sản xuất NLTS, bao gồm các doanh nghiệp do Bộ Quốc phòng quản lý.

e) Phiếu số 06/TĐTNN-XA: Phiếu thu thập thông tin của xã, áp dụng cho toàn bộ các UBND xã để thu thập các thông tin về tình hình cơ bản, kết cấu hạ tầng và điều kiện sản NLTS của xã.

f) Phiếu số 07/TĐTNN-NN&PTNN: Phiếu thu thập thông tin của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, áp dụng cho toàn bộ 63 Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

g) Phiếu số 08/TĐTNN-ĐL: Phiếu thu thập thông tin của Công ty Điện lực tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, áp dụng cho toàn bộ 63 Công ty Điện lực tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

h) Phiếu 09/TĐTNN-BQP: Phiếu thu thập thông tin các đơn vị sản xuất do Bộ Quốc phòng quản lý.

VI. PHÂN LOẠI THÔNG KÊ SỬ DỤNG TRONG TỔNG ĐIỀU TRA

Các bảng phân loại, danh mục được sử dụng trong TĐTNN 2025 gồm:

1. Danh mục các đơn vị hành chính Việt Nam ban hành theo Quyết định số 124/2004/QĐ-TTg ngày 08/7/2004 của Thủ tướng Chính phủ, được cập nhật đến thời điểm TĐTNN 2025;

2. Danh mục các thành phần dân tộc Việt Nam ban hành theo Quyết định số 121-TCTK/PPCĐ ngày 02/3/1979 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê;

3. Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam ban hành theo Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ;

4. Hệ thống ngành sản phẩm Việt Nam ban hành theo Quyết định số 43/2018/QĐ-TTg ngày 01/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ;

5. Danh mục giáo dục, đào tạo của Hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 01/2017/QĐ-TTg ngày 17/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

VII. QUY TRÌNH XỬ LÝ THÔNG TIN

Dữ liệu điều tra và dữ liệu từ các sở, ngành được hoàn thiện, xử lý và tích hợp để sử dụng biên soạn các chỉ tiêu thống kê của TĐTNN 2025 theo một quy trình thống nhất, cụ thể như sau:

a) Đối với dữ liệu thu thập từ phiếu Web-form

Dữ liệu điều tra được chuyển về máy chủ của Tổng cục Thống kê trong quá trình thu thập thông tin. Tại đây, điều tra viên thực hiện công tác kiểm tra dữ liệu và yêu cầu đơn vị điều tra hoàn thiện hoặc giải thích đối với các thông tin chưa rõ ràng hoặc chưa nhất quán. Điều tra viên duyệt số liệu và lưu vết trên hệ thống tác nghiệp điều tra.

Giám sát viên các cấp thực hiện kiểm tra dữ liệu theo trình tự sau:

- Kiểm tra và phát hiện lỗi, đưa ra các yêu cầu giải trình số liệu (nếu có);
- Thông báo về các lỗi hoặc các yêu cầu giải trình cho giám sát viên cấp dưới (cấp ngay dưới cấp giám sát của mình) để thông báo cho điều tra viên; điều tra viên thông báo tới đơn vị điều tra để tiếp tục xác minh và hoàn thiện thông tin;
- Sau khi hoàn thiện thông tin, giám sát viên các cấp thực hiện duyệt số liệu.

b) Đối với dữ liệu thu thập từ phiếu CAPI

Sau khi hoàn thành phiếu, dữ liệu được chuyển tự động từ thiết bị của điều tra viên về máy chủ của Tổng cục Thống kê. Tại đây, giám sát các cấp thực hiện công tác kiểm tra dữ liệu theo trình tự sau:

- Kiểm tra và phát hiện lỗi, đưa ra các yêu cầu giải trình số liệu (nếu có);
- Thông báo về các lỗi hoặc các yêu cầu giải trình cho giám sát viên cấp dưới (cấp ngay dưới cấp giám sát của mình) để thông báo cho điều tra viên; điều tra viên thông báo tới đơn vị điều tra để tiếp tục xác minh và hoàn thiện thông tin;
- Sau khi hoàn thiện thông tin, giám sát viên các cấp thực hiện duyệt số liệu.

c) Đối với thông tin thu thập từ phiếu giấy

Xử lý dữ liệu thu thập bằng phiếu điều tra giấy theo quy trình như sau:

- Kiểm tra thông tin của phiếu giấy và thực hiện nhập tin số liệu (nhập tin thủ công hoặc dùng các công nghệ nhận dạng ký tự thông minh);
- Kiểm tra, làm sạch và hoàn thiện dữ liệu;
- Gán mã định danh và ẩn danh dữ liệu;
- Chuyển dữ liệu về Ban chỉ đạo trung ương.

VIII. KẾ HOẠCH TIẾN HÀNH ĐIỀU TRA

Kế hoạch thực hiện các nội dung chính của Tổng điều tra theo như sau:

STT	Nội dung	Thời gian	Cơ quan chủ trì
I	TỔ CHỨC NHÂN SỰ		
1	Thành lập các Tổ công tác chuẩn bị TĐTNN 2025 (Tổ nội dung và Tổ phiếu hỏi)	Tháng 2/2024	Bộ KHĐT (TCTK) ¹
2	Thành lập BCD các cấp và Tổ thường trực giúp việc BCD các cấp: Trung ương, tỉnh, huyện, xã	Tháng 6-12/2024	BCĐ ² các cấp
3	Tuyển chọn giám sát viên trung ương	Tháng 02/2025	BCĐ trung ương
4	Tuyển chọn người phân chia ĐBĐT và thu thập thông tin bảng kê	Tháng 3/2025	BCĐ cấp xã
5	Tuyển chọn giám sát viên cấp tỉnh, cấp huyện	Tháng 3/2025	BCĐ các cấp tại địa phương
6	Tuyển chọn tổ trưởng, điều tra viên thống kê	Tháng 4/2025	BCĐ cấp xã
II	PHÂN CHIA ĐỊA BÀN, THU THẬP THÔNG TIN LẬP BẢNG KÊ, LẬP DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ ĐIỀU TRA VÀ CHỌN MẪU		
1	Hướng dẫn phân chia ĐBĐT	Tháng 02/2025	BCĐ trung ương
2	Thực hiện phân chia ĐBĐT	Tháng 03/2025	BCĐ các cấp: tỉnh, huyện, xã
3	Thu thập thông tin bảng kê hộ đối với khu vực thành thị	Tháng 03/2025	BCĐ các cấp: tỉnh, huyện, xã
4	Thu thập thông tin bảng kê hộ đối với khu vực nông thôn	Tháng 5/2025	BCĐ các cấp: tỉnh, huyện, xã
5	Lập danh sách đơn vị điều tra: hộ, trang trại; doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn	Tháng 5/2025	BCĐ các cấp: trung ương, tỉnh, huyện, xã
6	Hoàn thiện thông tin các bảng kê hộ, danh sách đơn vị điều tra trên hệ thống phần mềm	Tháng 5/2025	BCĐ cấp tỉnh
7	Thiết kế mẫu và chọn mẫu điều tra		
	- Thiết kế mẫu, cỡ mẫu và phân bổ mẫu	Tháng 3-5/2025	BCĐ trung ương
	- Chọn danh sách ĐBĐT mẫu	Tháng 5/2025	BCĐ trung ương
	- Chọn danh sách hộ mẫu	Tháng 6/2025	BCĐ cấp tỉnh

Bộ KHĐT (TCTK): Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê)
BCĐ: Ban Chỉ đạo Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025

STT	Nội dung	Thời gian	Cơ quan chủ trì
III	XÂY DỰNG TÀI LIỆU		
1	Xây dựng Phương án Tổng điều tra	Tháng 3-6/2024	BCĐ trung ương
2	Thiết kế Phiếu điều tra, quy trình thực hiện và tài liệu hướng dẫn (bao gồm phiếu phúc tra)	Tháng 5-10/2024	BCĐ trung ương
3	Xây dựng sổ tay hướng dẫn: quản lý; nghiệp vụ; hướng dẫn sử dụng các phần mềm	Tháng 7/2024-2/2025	BCĐ trung ương
4	Xây dựng kế hoạch tổng thể tuyên truyền và truyền thông	Tháng 9/2024	BCĐ trung ương
5	Xây dựng quy trình chọn mẫu hộ điều tra	Tháng 7-12/2024	BCĐ trung ương
6	Xây dựng quy trình thu thập thông tin lập bảng kê hộ và danh sách các đơn vị điều tra	Tháng 11/2024	BCĐ trung ương
7	Xây dựng quy trình tập huấn nghiệp vụ và sử dụng phần mềm	Tháng 12/2024	BCĐ trung ương
8	Xây dựng quy trình thu thập thông tin của điều tra viên và kiểm tra, giám sát của giám sát viên các cấp	Tháng 12/2024	BCĐ trung ương
9	Xây dựng quy trình nghiệm thu	Tháng 12/2024	BCĐ trung ương
10	Xây dựng quy trình phúc tra	Tháng 12/2024	BCĐ trung ương
11	Xây dựng biểu tổng hợp nhanh và kết quả sơ bộ	Tháng 02/2025	BCĐ trung ương
12	Xây dựng biểu tổng hợp phục vụ báo cáo chính thức	Tháng 02/2025	BCĐ trung ương
13	Xây dựng hướng dẫn công tác thi đua	Tháng 02/2025	BCĐ trung ương
14	Xây dựng nội dung tuyên truyền	Tháng 02-5/2025	BCĐ trung ương
15	Xây dựng trailer và các câu hỏi đáp phục vụ tuyên truyền	Tháng 02-3/2025	BCĐ trung ương
16	Xây dựng kịch bản và các video hỗ trợ tập huấn	Tháng 3/2025	BCĐ trung ương
17	Xây dựng biểu tổng hợp phục vụ ấn phẩm chuyên sâu	Tháng 4/2025	BCĐ trung ương
18	Xây dựng các công cụ, biểu mẫu thực hiện giám sát tiến độ, triển khai nhiệm vụ kiểm tra, giám sát điều tra	Tháng 5/2025	BCĐ trung ương
19	Xây dựng tài liệu hướng dẫn sử dụng dữ liệu TĐTNN 2025	Tháng 8/2025	BCĐ trung ương
IV	XÂY DỰNG PHẦN MỀM ỨNG DỤNG		BCĐ trung ương
1	Xây dựng và hoàn thiện các phần mềm điều tra; hạ tầng công nghệ thông tin	Tháng 10/2024 - Tháng 4/2025	BCĐ trung ương

STT	Nội dung	Thời gian	Cơ quan chủ trì
2	Xây dựng Trang Web tuyên truyền TĐTNN 2025	Tháng 5/2025	BCĐ trung ương
3	Đảm bảo hệ thống kết nối trong quá trình thu thập thông tin tại địa bàn điều tra	Tháng 5-8/2025	BCĐ trung ương
4	Xây dựng phần mềm xử lý và tổng hợp kết quả	Tháng 6/2025	BCĐ trung ương
5	Xây dựng kho dữ liệu TĐTNN 2025	Tháng 10/2025	BCĐ trung ương
6	Xây dựng các sản phẩm trình diễn kết quả TĐTNN 2025	Tháng 11/2025	BCĐ trung ương
V	TỔ CHỨC CÁC HỘI NGHỊ		
1	Hội nghị quán triệt Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức TĐTNN 2025 ³	Tháng 12/2024	BCĐ trung ương
2	Hội nghị tập huấn công tác phân chia ĐBĐT, thu thập thông tin bằng kê hộ và lập danh sách các đơn vị điều tra ⁴	Tháng 12/2024	BCĐ trung ương
3	Hội nghị tập huấn công tác thu thập thông tin bằng kê hộ, lập danh sách các đơn vị điều tra cho BCĐ các cấp tại địa phương	Tháng 3/2025	BCĐ các cấp: tỉnh, huyện, xã
4	Hội nghị tập huấn nghiệp vụ và ứng dụng công nghệ thông tin cho BCĐ cấp tỉnh	Tháng 5/2025	BCĐ trung ương
5	Hội nghị tập huấn nghiệp vụ và ứng dụng công nghệ thông tin cho BCĐ các cấp tại địa phương; tập huấn tổ trưởng và điều tra viên	Tháng 5-6/2025	BCĐ các cấp: tỉnh, huyện, xã
6	Hội nghị tổng kết TĐTNN 2025 và Công bố kết quả sơ bộ	Tháng 12/2025	BCĐ trung ương
7	Hội nghị tổng kết TĐTNN 2025 và Công bố kết quả sơ bộ tại địa phương	Tháng 01/2026	BCĐ cấp tỉnh
8	Hội nghị công bố kết quả chính thức	Tháng 3/2026	BCĐ trung ương
9	Hội nghị công bố và giới thiệu các ấn phẩm TĐTNN 2025	Tháng 7/2026	BCĐ trung ương
10	Hội nghị công bố và giới thiệu các ấn phẩm chuyên sâu	Tháng 12/2026	BCĐ trung ương
VI	TUYÊN TRUYỀN VÀ CUNG CẤP TÀI LIỆU, THIẾT BỊ, PHÁT HÀNH CÁC TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN, ÁN PHẨM KẾT QUẢ		
1	In và phát hành các tài liệu tập huấn, các sổ tay, quy trình hướng dẫn; phát hành các tài liệu tuyên truyền	Tháng 4-5/2025	BCĐ trung ương
2	In các loại thẻ cho Ban Chỉ đạo, giám sát viên, tổ trưởng, điều tra viên	Tháng 5/2025	BCĐ trung ương

³ Hội nghị kết hợp nội dung tập huấn thu thập thông tin, lập các bảng kê đơn vị điều tra

⁴ Kết hợp với Hội nghị quán triệt quyết định của Thủ tướng về TĐTNN 2025

STT	Nội dung	Thời gian	Cơ quan chủ trì
3	Thực hiện các đợt tuyên truyền trước, trong và sau TĐTNN 2025	Tháng 6/2025 - 12/2026	BCĐ các cấp: trung ương, tỉnh, huyện, xã
4	Tổ chức Lễ ra quân	Ngày 01/7/2025	BCĐ các cấp: trung ương, tỉnh, huyện, xã
5	In, phát hành sách, các ấn phẩm về kết quả phục vụ công bố và phổ biến	Tháng 12/2025- 12/2026	BCĐ các cấp: trung ương, tỉnh, huyện
VII	THU THẬP THÔNG TIN VÀ XỬ LÝ SỐ LIỆU		
1	Xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát	Tháng 3- 6/2025	BCĐ các cấp: trung ương, tỉnh, huyện, xã
2	Phân công, phân quyền thu thập thông tin và giám sát trên hệ thống điều hành, tác nghiệp của TĐTNN 2025	Tháng 6/2025	BCĐ các cấp: tỉnh, huyện
3	Thu thập thông tin tại địa bàn điều tra	Từ ngày 01- 30/7/2025	BCĐ các cấp: tỉnh, huyện xã
4	Thu thập thông tin tại các Bộ, Sở, Công ty	Từ ngày 01- 30/7/2025	Bộ Quốc phòng; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Công ty Điện lực
5	Kiểm tra, giám sát thu thập thông tin tại địa bàn (giám sát trực tuyến và trực tiếp)	Từ ngày 01- 30/7/2025	BCĐ các cấp: trung ương, tỉnh, huyện, xã
6	Tổng hợp kết quả kiểm tra, giám sát; xây dựng các Thông báo nghiệp vụ	Từ ngày 01- 30/7/2025	BCĐ trung ương
VIII	PHÚC TRA		
1	Xây dựng kế hoạch phúc tra	Tháng 5/2025	BCĐ trung ương
2	Thực hiện phúc tra	Tháng 8/2025	BCĐ trung ương
IX	KIỂM TRA, XỬ LÝ SỐ LIỆU, NGHIỆM THU PHIẾU VÀ TỔNG HỢP KẾT QUẢ		
1	Kiểm tra, làm sạch dữ liệu trước và sau khi nghiệm thu	Tháng 7- 10/2025	BCĐ các cấp: trung ương, tỉnh, huyện, xã
2	Nghiệm thu, bàn giao phiếu điều tra ở các Bộ, Sở	Tháng 8/2025	BCĐ trung ương
3	Nghiệm thu phiếu điều tra ở cấp xã, cấp huyện	Tháng 9/2025	BCĐ cấp huyện, cấp tỉnh
4	Nghiệm thu phiếu điều tra ở cấp tỉnh	Tháng 10/2025	BCĐ trung ương
5	Tích hợp dữ liệu từ các nguồn điều tra của TĐTNN 2025	Tháng 10/2025	BCĐ trung ương

STT	Nội dung	Thời gian	Cơ quan chủ trì
6	Tổng hợp kết quả và thống nhất các biểu kết quả đầu ra	Tháng 10-11/2025	BCĐ trung ương
7	Kiểm tra số liệu phục vụ biên soạn ấn phẩm sơ bộ	Tháng 11/2025	BCĐ trung ương
8	Kiểm tra số liệu phục vụ biên soạn ấn phẩm chính thức	Tháng 02/2026	BCĐ trung ương
9	Kiểm tra số liệu phục vụ biên soạn ấn phẩm phân tích chuyên sâu	Tháng 6/2026	BCĐ trung ương
X	BIÊN SOẠN CÁC BÁO CÁO		
1	Tổng hợp và biên soạn báo cáo công tác thi đua khen thưởng	Tháng 10/2025	BCĐ trung ương
2	Xây dựng video về quá trình thực hiện TĐTNN 2025	Tháng 11/2025	BCĐ trung ương
3	Biên soạn báo cáo tổng kết thực hiện TĐTNN 2025	Tháng 11/2025	BCĐ trung ương
4	Biên soạn báo cáo kết quả sơ bộ	Tháng 12/2025	BCĐ trung ương
5	Biên soạn báo cáo chính thức	Tháng 3/2026	BCĐ trung ương
6	Biên soạn các báo cáo chuyên sâu	Tháng 12/2026	BCĐ trung ương

IX. TỔ CHỨC THỰC HIỆN TỔNG ĐIỀU TRA

1. Thành lập Ban Chỉ đạo Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và Tổ thường trực giúp việc các cấp ở địa phương

a) Thành lập Ban Chỉ đạo Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp cấp tỉnh (tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương), cấp huyện (quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh), cấp xã (xã, phường, thị trấn)

(1) Thành phần

UBND các cấp có trách nhiệm thành lập Ban Chỉ đạo của cấp mình để triển khai nhiệm vụ tổ chức và chỉ đạo thực hiện cuộc TĐTNN 2025. Thành phần Ban Chỉ đạo các cấp như sau:

- Cấp tỉnh, cấp huyện

Chủ tịch (hoặc Phó Chủ tịch) UBND cấp tỉnh, cấp huyện làm Trưởng ban; Thủ trưởng cơ quan Thống kê cùng cấp làm Phó Trưởng ban thường trực; Thủ trưởng (hoặc Phó Thủ trưởng) các cơ quan: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Thông tin và Truyền thông, Liên minh Hợp tác xã, Hội Nông dân, Phó Thủ trưởng cơ quan Thống kê cùng cấp và đại diện lãnh đạo sở, ban, ngành liên quan làm ủy viên.

- Cấp xã

Chủ tịch (hoặc Phó Chủ tịch) UBND làm Trưởng ban; công chức Văn phòng - thống kê cấp xã làm ủy viên thường trực; công chức Địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường (đối với phường, thị trấn) hoặc Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường (đối với xã), Chủ tịch Hội nông dân Việt Nam (áp dụng đối với xã, phường, thị trấn có tổ chức Hội Nông dân Việt Nam) và cán bộ, công chức liên quan làm ủy viên.

Chỉ thành lập Ban Chỉ đạo đối với quận, thị xã, thành phố trực thuộc cấp tỉnh, các phường và thị trấn có tỷ lệ hộ nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản chiếm trên 30% tổng số hộ dân cư.

Đối với quận, thị xã, thành phố trực thuộc cấp tỉnh, phường và thị trấn không thành lập Ban Chỉ đạo, Chủ tịch UBND cùng cấp trực tiếp chỉ đạo; Thủ trưởng cơ quan Thống kê cấp huyện, công chức Văn phòng - thống kê cấp xã làm nhiệm vụ thường trực.

(2) Nhiệm vụ:

Ban Chỉ đạo các cấp tại địa phương chỉ đạo toàn diện các nhiệm vụ TĐTNN 2025 trên địa bàn; chỉ đạo thực hiện TĐTNN 2025 theo các nội dung đã được quy định trong phương án TĐTNN 2025, gồm các nhóm công việc chính sau:

- Chuẩn bị TĐTNN 2025: chỉ đạo và thực hiện phân chia ĐBĐT, thu thập thông tin bảng kê hộ, hoàn thiện danh sách các đơn vị điều tra, thực hiện chọn mẫu hộ, tổ chức các hội nghị tập huấn về thu thập thông tin của TĐTNN 2025, tuyên truyền và tuyển chọn lực lượng tham gia TĐTNN 2025.

- Thu thập thông tin tại địa bàn phục vụ lập bảng kê hộ, lập danh sách các đơn vị điều tra; thu thập thông tin về nội dung của TĐTNN 2025. Chỉ đạo và thực hiện kiểm tra, giám sát trong quá trình thu thập thông tin tại ĐBĐT.

- Xử lý và nghiệm thu kết quả TĐTNN 2025.

- Xây dựng các báo cáo TĐTNN 2025 và tổ chức các hội nghị tổng kết, công bố kết quả điều tra.

b) Thành lập Tổ thường trực giúp việc cấp tỉnh, cấp huyện

Ban Chỉ đạo cấp tỉnh, cấp huyện có trách nhiệm thành lập Tổ thường trực giúp việc Ban Chỉ đạo cùng cấp để giúp việc thực hiện các nhiệm vụ của TĐTNN 2025 tại địa phương. Thành phần Tổ thường trực giúp việc các cấp như sau:

(1) Thành phần

- Cấp tỉnh

Tổ trưởng Tổ thường trực giúp việc Ban Chỉ đạo cấp tỉnh là Phó Cục trưởng, Cục Thống kê cấp tỉnh, thành viên Ban Chỉ đạo cấp tỉnh. Thành viên Tổ thường trực là công chức của Cục Thống kê và các cơ quan cùng cấp có thành viên trong Ban Chỉ đạo TĐTNN 2025. Số lượng thành viên Tổ thường trực cấp tỉnh có từ 12 đến 20 người làm việc theo chế độ kiêm nhiệm cho Tổ thường trực từ khi chuẩn bị đến khi kết thúc TĐTNN 2025. Không được tuyển dụng người ngoài biên chế Nhà nước.

- Cấp huyện

Tổ trưởng Tổ thường trực giúp việc Ban Chỉ đạo cấp huyện là Chi Cục trưởng Chi Cục Thống kê cấp huyện. Số lượng thành viên Tổ thường trực cấp huyện có từ 08 đến 10 người, chủ yếu là cán bộ nghiệp vụ của ngành Thống kê và cán bộ nghiệp vụ của các ngành liên quan làm việc theo chế độ kiêm nhiệm cho Tổ thường trực từ khi chuẩn bị đến khi kết thúc TĐTNN 2025. Không được tuyển dụng người ngoài biên chế Nhà nước.

(2) Nhiệm vụ

Tổ thường trực giúp việc Ban Chỉ đạo cấp tỉnh, cấp huyện có nhiệm vụ chuẩn bị nội dung các cuộc họp, hội nghị, xây dựng kế hoạch, chương trình hoạt động của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh, cấp huyện; quản lý, thực hiện công tác tổ chức TĐTNN 2025 theo đúng quy định của phương án, trong đó tuyên truyền tới các đơn vị điều tra và người dân về TĐTNN 2025, điều tra thu thập thông tin, xử lý thông tin và thực hiện công tác tài chính, hậu cần cho cuộc TĐTNN 2025.

c) Trụ sở làm việc và con dấu của Ban Chỉ đạo và Tổ thường trực giúp việc Ban Chỉ đạo các cấp tại địa phương

UBND cấp tỉnh thành lập Ban Chỉ đạo và Tổ thường trực giúp việc Ban Chỉ đạo cấp tỉnh từ tháng 8 đến tháng 10/2024; gửi danh sách thành viên Ban Chỉ đạo và Tổ thường trực tới Ban Chỉ đạo trung ương theo địa chỉ: Tổng cục Thống kê, số 54 đường Nguyễn Chí Thanh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Ban Chỉ đạo cấp tỉnh hướng dẫn UBND cấp huyện, cấp xã thành lập Ban Chỉ đạo cấp huyện, cấp xã trước ngày 15/12/2024.

Trưởng ban Ban Chỉ đạo cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã (Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã) sử dụng con dấu của UBND cùng cấp. Phó Trưởng ban thường trực Ban Chỉ đạo cấp tỉnh, cấp huyện (Thủ trưởng Cơ quan Thống kê cấp tỉnh, cấp huyện) sử dụng con dấu của Cơ quan Thống kê cùng cấp.

Trụ sở làm việc thường trực của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh, cấp huyện đặt tại Cơ quan Thống kê cùng cấp.

Ban Chỉ đạo các cấp và Tổ thường trực Ban Chỉ đạo tự giải thể sau 15 ngày làm việc kể từ ngày Ban Chỉ đạo trung ương tổng kết và công bố kết quả sơ bộ TĐTNN 2025 (vào tháng 12/2025), các công việc còn lại giao cho Cục Thống kê cấp tỉnh và Chi Cục Thống kê cấp huyện thực hiện.

2. Phân chia địa bàn điều tra, thu thập thông tin lập bảng kê hộ và lập danh sách các đơn vị điều tra

a) Phân chia địa bàn điều tra

Địa bàn điều tra (ĐBĐT) của TĐTNN 2025 được phân chia theo hai khu vực nông thôn và thành thị.

ĐBĐT khu vực nông thôn⁵: Một ĐBĐT khu vực nông thôn thường là một thôn, ấp, bản, tổ dân phố (sau đây gọi chung là thôn). Trong một số trường hợp thôn có số lượng hộ sản xuất NLTS vượt quá số lượng quy định sẽ được tách thành các ĐBĐT khác nhau. Không ghép các thôn thành một ĐBĐT, dù số lượng hộ của thôn ít.

ĐBĐT khu vực thành thị: Một ĐBĐT khu vực thành thị là một tổ dân phố hoặc nhiều tổ dân phố ghép lại thành một ĐBĐT đảm bảo một số lượng quy định các hộ sản xuất NLTS trong một ĐBĐT hoặc đảm bảo sự thuận tiện cho công tác điều tra thu thập thông tin tại địa bàn. Không ghép các tổ dân phố tại các phường khác nhau thành một ĐBĐT.

b) Thu thập thông tin bảng kê hộ

Đối với các ĐBĐT khu vực nông thôn: Thực hiện thu thập thông tin bảng kê hộ sau khi đã phân chia ĐBĐT.

Đối với các ĐBĐT khu vực thành thị: Thực hiện thu thập thông tin bảng kê hộ làm căn cứ phân chia ĐBĐT cho khu vực thành thị và lập danh sách các đơn vị điều tra.

Thu thập thông tin bảng kê hộ thực hiện theo mẫu Phiếu số 01/TĐTNN-BK.

c) Lập danh sách các đơn vị điều tra

Căn cứ thông tin bảng kê hộ, danh sách các đơn vị điều tra là hộ dân cư được thiết lập phục vụ cài đặt trên hệ thống điều hành, tác nghiệp giúp Ban Chỉ đạo các cấp tại địa phương phân công nhiệm vụ điều tra cho các điều tra viên.

⁵ Khu vực thành thị bao gồm các quận nội thành, các phường nội thị và thị trấn. Tất cả các đơn vị hành chính cơ sở còn lại (xã) đều thuộc khu vực nông thôn.

Đối với các đơn vị điều tra là trang trại, doanh nghiệp, hợp tác xã: Ban Chỉ đạo các cấp tại địa phương thực hiện lập danh sách theo quy trình để hoàn thiện trên hệ thống điều hành, tác nghiệp giúp Ban Chỉ đạo các cấp tại địa phương phân công nhiệm vụ điều tra cho các điều tra viên.

3. Tuyển chọn lực lượng tham gia Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025

a) Tuyển chọn người thu thập thông tin bảng kê

Người thu thập thông tin bảng kê cần am hiểu về ĐBĐT và biết thông tin về các hộ sinh sống trên ĐBĐT, ưu tiên những người sinh sống tại ĐBĐT, trưởng thôn/tổ trưởng dân phố. Đối với khu vực nông thôn, mỗi người thực hiện thu thập thông tin bảng kê của 01 ĐBĐT; đối với khu vực thành thị, mỗi người thực hiện thu thập thông tin bảng kê của 01 phường, thị trấn.

Ban Chỉ đạo cấp xã thực hiện tuyển chọn người thực hiện thu thập thông tin bảng kê.

b) Tuyển chọn điều tra viên và tổ trưởng

(1) Nhiệm vụ của điều tra viên và tổ trưởng

- Điều tra viên phải tham gia đầy đủ và nghiêm túc lớp tập huấn dành cho điều tra viên; trực tiếp đến các đơn vị điều tra thuộc các ĐBĐT được phân công để phỏng vấn thu thập thông tin trong phiếu điều tra theo đúng yêu cầu; điều tra viên gặp, trao đổi và hướng dẫn các đơn vị điều tra thực hiện các phiếu điều tra thu thập theo hình thức gián tiếp theo đúng quy định; thực hiện đầy đủ các quy định, hướng dẫn đối với điều tra viên khi tiến hành thu thập thông tin; phối hợp với tổ trưởng hoàn thành các công việc có liên quan đến thu thập thông tin tại địa bàn điều tra;

- Tổ trưởng có nhiệm vụ phối hợp với trưởng thôn/tổ trưởng dân phố, Hội Nông dân, Mặt trận tổ quốc, Hội phụ nữ, lực lượng công an khu vực, ... để tuyên truyền, giải thích mục đích, ý nghĩa, kế hoạch tiến hành cuộc Tổng điều tra; quản lý, điều hành, giám sát các điều tra viên tại các ĐBĐT được giao phụ trách; báo cáo tình hình thực hiện Tổng điều tra tới Ban Chỉ đạo cấp xã theo quy định và thực hiện đôn đốc tiến độ thu thập thông tin theo đúng kế hoạch.

(2) Yêu cầu tuyển chọn điều tra viên và tổ trưởng

- Điều tra viên là lực lượng trực tiếp thực hiện cuộc điều tra. Vì vậy, yêu cầu phải chọn những người có đủ khả năng thực hiện công việc, có tinh thần trách nhiệm cao, tham gia đầy đủ và có kết quả tham gia tập huấn nghiệp vụ TĐTNN

2025 tốt. Điều tra viên cần sử dụng thành thạo máy tính bảng, điện thoại thông minh để thực hiện phiếu điện tử trong TĐTNN 2025.

- Tổ trưởng là lực lượng trực tiếp quản lý công việc của điều tra viên. Tuyển chọn tổ trưởng nên ưu tiên là thành viên Ban Chỉ đạo cấp xã, công chức văn phòng - thống kê cấp xã hoặc người có khả năng tổ chức làm việc theo nhóm và cam kết dành đủ thời gian để quản lý điều tra viên trong thời gian điều tra tại ĐBĐT theo quy định của TĐTNN 2025.

(3) Số lượng điều tra viên, tổ trưởng cần tuyển dụng

Ban Chỉ đạo cấp xã chịu trách nhiệm tuyển chọn điều tra viên và tổ trưởng

- Điều tra viên phiếu hộ: 01 điều tra viên thực hiện thu thập thông tin của 01 ĐBĐT. Để tăng tính chủ động, cần tuyển chọn và tập huấn thêm 5% số điều tra viên so với yêu cầu.

- Điều tra viên phiếu trang trại: Tuyển chọn theo huyện, một điều tra viên thực hiện tối đa là 20 trang trại.

- Điều tra viên phiếu DN, HTX: Tuyển chọn theo tỉnh, một điều tra viên thực hiện tối đa là 20 doanh nghiệp.

- Điều tra viên phiếu xã: Tuyển chọn theo xã, mỗi xã tuyển chọn một điều tra viên.

- Tổ trưởng: Mỗi xã/phường/thị trấn được tuyển chọn 01 tổ trưởng; nếu xã/phường có từ 40 - 80 ĐBĐT thì được tuyển chọn 02 tổ trưởng; nếu xã/phường/thị trấn có từ 80 ĐBĐT trở lên thì được tuyển chọn 03 tổ trưởng.

c) Tuyển chọn giám sát viên

TĐTNN 2025 gồm 03 cấp giám sát: Giám sát viên cấp trung ương, giám sát viên cấp tỉnh và giám sát viên cấp huyện với nhiệm vụ giám sát hoạt động của mạng lưới tổ trưởng và điều tra viên, giám sát và hỗ trợ chuyên môn cho Ban Chỉ đạo cấp dưới. Không được tuyển dụng người ngoài biên chế Nhà nước.

Ban Chỉ đạo trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện tuyển chọn và phân công nhiệm vụ cho giám sát viên cùng cấp.

4. Hoạt động tuyên truyền

Hoạt động tuyên truyền nhằm làm rõ mục đích, ý nghĩa, yêu cầu, nội dung và kế hoạch thực hiện TĐTNN 2025 đến các cấp, các ngành, các đơn vị điều tra và toàn thể nhân dân.

Ban Chỉ đạo các cấp phối hợp với các Bộ, ngành và các đơn vị tại địa phương (phát thanh, truyền hình, bưu điện,...) huy động tối đa các hình thức tuyên truyền như: các phương tiện thông tin đại chúng (đài phát thanh, truyền hình, loa truyền thanh, báo viết, báo điện tử, bản tin); cổ động (áp phích, khẩu hiệu, lô gô,...); tổ chức họp phổ biến ở cộng đồng (họp thôn, ấp, bản, các đoàn thể quần chúng,...) bảo đảm thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền TĐTNN 2025, vận động nhân dân tích cực hưởng ứng cuộc TĐTNN 2025.

Trong quá trình triển khai, căn cứ vào điều kiện cụ thể của địa phương để huy động các nguồn lực hỗ trợ cho TĐTNN 2025 và khuyến khích, động viên các tầng lớp nhân dân thực hiện tốt nghĩa vụ cung cấp kịp thời, đầy đủ, chính xác thông tin cho điều tra viên.

Tổng cục Thống kê chuẩn bị tài liệu tuyên truyền, điều kiện vật chất cần thiết và cung cấp tài liệu, thiết bị phục vụ tuyên truyền tới Ban Chỉ đạo các cấp để thực hiện tuyên truyền tại địa phương.

5. Bảo đảm hệ thống thông tin liên lạc thông suốt giữa các cấp phục vụ công tác chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ

Ban chỉ đạo trung ương phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông lập kế hoạch bảo đảm hệ thống thông tin liên lạc thông suốt giữa các cấp để phục vụ công tác chỉ đạo TĐTNN 2025, trong đó đặc biệt chú ý những vùng núi cao, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, những nơi có nhiều khó khăn về điều kiện thông tin liên lạc.

Ban Chỉ đạo trung ương và cấp tỉnh thiết lập đường dây nóng phục vụ công tác chỉ đạo TĐTNN 2025 nhằm: Giải đáp thắc mắc cho những người tham gia thực hiện điều tra tại các cấp; tiếp nhận, xử lý phản ánh của nhân dân về TĐTNN 2025 tại mỗi địa phương.

6. Công tác tập huấn thực hiện Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025

a) Cấp trung ương

Ban Chỉ đạo trung ương tổ chức các hội nghị tập huấn cho giám sát viên trung ương, Ban Chỉ đạo và Tổ Thường trực cấp tỉnh về hai nội dung: Thu thập thông tin bảng kê và nghiệp vụ thu thập thông tin TĐTNN 2025. Thời gian thực hiện hội nghị tập huấn thu thập thông tin bảng kê trong 01 ngày và thời gian thực hiện hội nghị tập huấn nghiệp vụ trong 03 ngày.

b) Cấp tỉnh

Ban Chỉ đạo cấp tỉnh tổ chức các hội nghị tập huấn cho giám sát viên cấp tỉnh, Ban Chỉ đạo và Tổ Thường trực cấp huyện. Thời gian thực hiện hội nghị tập huấn thu thập thông tin bảng kê trong 01 ngày và thời gian thực hiện hội nghị tập huấn nghiệp vụ trong 03 ngày.

c) Cấp huyện

Ban Chỉ đạo cấp huyện tổ chức hội nghị tập huấn lập thu thập thông tin bảng kê các đơn vị điều tra. Thời gian mỗi lớp 01 ngày, thành phần tham dự gồm đại diện Ban Chỉ đạo cấp xã và người thu thập thông tin bảng kê.

Ban Chỉ đạo cấp huyện tổ chức hội nghị lớp tập huấn cho giám sát viên cấp huyện, Ban Chỉ đạo cấp xã, tổ trưởng và điều tra viên. Thời gian mỗi lớp 03 ngày.

Nội dung và phương pháp tập huấn ở mỗi cấp được quy định cụ thể trong quy trình tập huấn do Ban Chỉ đạo trung ương hướng dẫn.

7. Triển khai thu thập thông tin

a) Phân công và phân quyền cho lực lượng điều tra thực hiện nhiệm vụ

Ban Chỉ đạo cấp tỉnh chỉ đạo phân công nhiệm vụ và phân quyền cho các lực lượng tham gia TĐTNN 2025 thực hiện các nhiệm vụ trên hệ thống điều hành, tác nghiệp của TĐTNN 2025.

b) Thông báo các đơn vị điều tra thực hiện cung cấp thông tin

Ban Chỉ đạo cấp tỉnh chỉ đạo điều tra viên liên lạc với các đơn vị điều tra cung cấp thông tin trực tuyến trên hệ thống TĐTNN 2025 theo đúng quy định và hướng dẫn.

c) Điều tra thu thập thông tin

- Thông tin thu thập qua phỏng vấn trực tiếp

Ban Chỉ đạo cấp xã chỉ đạo thực hiện thu thập thông tin được bắt đầu vào sáng ngày 01/7/2025. Ban Chỉ đạo cấp xã tổ chức buổi lễ ra quân thu thập thông tin Tổng điều tra tại trụ sở UBND, có băng cờ, khẩu hiệu và loa truyền thanh cổ động để phổ biến, quán triệt kế hoạch thu thập thông tin ở địa phương. Sau đó tổ trưởng, điều tra viên đến các địa bàn điều tra để thu thập thông tin tại các đơn vị điều tra được phân công.

Đối với việc thu thập thông tin phiếu số 02/TĐTNN-HTB, điều tra viên phải có danh sách các hộ được phân công điều tra và cùng tổ trưởng kiểm tra lại các thông tin của từng hộ trước khi đến hộ để điều tra.

Đối với những hộ điều tra đầu tiên, điều tra viên đi cùng cán bộ thôn (ấp, bản), tổ trưởng để cùng phỏng vấn thí điểm chủ hộ, đồng thời xem xét các thông tin chủ hộ cung cấp có sát với thực tế hay không, từ đó rút kinh nghiệm phương pháp phỏng vấn đối với các hộ tiếp theo.

Trong quá trình thu thập thông tin, nếu chủ hộ chưa rõ câu hỏi, điều tra viên cần giải thích thêm. Điều tra viên chỉ ghi thông tin trung thực và đã được kiểm tra, nhất là các thông tin về nguồn thu nhập hay ruộng đất cho thuê mướn, chuyển nhượng, đầu thầu, giao cho người khác sử dụng. Điều tra viên tuyệt đối không được tự ý ghi vào phiếu những thông tin sai sự thật dưới mọi hình thức.

Đối với các đơn vị điều tra là hộ mẫu, trang trại (phiếu số 03/TĐTNN-HM; phiếu số 04/TĐTNN-TT) điều tra viên cần thông báo trước cho các đơn vị điều tra về thời gian điều tra viên đến, những người điều tra viên cần gặp và khoảng thời gian cần thiết dành cho việc thu thập thông tin.

- Thông tin thu thập gián tiếp

Ban Chỉ đạo cấp xã chỉ đạo thu thập thông tin các phiếu thực hiện theo phương pháp điều tra gián tiếp: Chỉ đạo điều tra viên liên hệ đầu mối được phân công trả lời phiếu điều tra của UBND xã để cung cấp tài khoản, các tài liệu hướng dẫn liên quan, hướng dẫn đăng nhập hệ thống; thường xuyên giữ liên lạc để đôn đốc, hướng dẫn đảm bảo tiến độ thu thập thông tin theo kế hoạch.

- Thông tin thu thập từ các đơn vị điều tra của Bộ Quốc phòng

Bộ Quốc phòng chỉ đạo các đơn vị có hoạt động sản xuất NLTS do Bộ Quốc phòng quản lý cung cấp thông tin theo yêu cầu.

8. Công tác giám sát, kiểm tra, thanh tra

Nhằm bảo đảm chất lượng của TĐTNN 2025, Ban Chỉ đạo các cấp có trách nhiệm xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện việc giám sát, kiểm tra kết hợp thanh tra thường xuyên hoặc đột xuất trong suốt thời gian từ khâu lập bảng kê, tập huấn, thu thập thông tin và tổng hợp nhanh số liệu điều tra.

Lực lượng giám sát, kiểm tra, thanh tra ở trung ương bao gồm thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ Thường trực trung ương các các giám sát viên trung ương. Lực lượng giám sát, kiểm tra, thanh tra ở địa phương là các thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ Thường trực cấp tỉnh, huyện, xã và các giám sát viên cấp tỉnh, cấp huyện.

Nội dung giám sát, kiểm tra, thanh tra gồm: Giám sát, kiểm tra, thanh tra việc lập bảng kê các đơn vị điều tra; tổ chức các lớp tập huấn; số lượng và chất lượng phiếu điều tra, cách hỏi và ghi phiếu của điều tra viên, tính logic giữa các cột, dòng, các

chỉ tiêu, quan hệ giữa các biểu, kiểm tra số học, đơn vị tính, đánh mã; các thủ tục hành chính; kiểm tra thực địa tại địa bàn;...

Hình thức giám sát, kiểm tra, thanh tra: Kiểm tra chéo, cấp trên giám sát, kiểm tra, thanh tra cấp dưới; kiểm tra, thanh tra theo kế hoạch, thanh tra độc lập và kiểm tra đột xuất; kiểm tra trọng điểm, tổng kiểm tra trước khi nghiệm thu. Ban Chỉ đạo TĐT cấp trên kiểm tra điển hình việc tổ chức và thực hiện điều tra đối với Ban Chỉ đạo TĐT cấp dưới để phát hiện và giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh trong quá trình điều tra.

9. Phúc tra

Ban Chỉ đạo trung ương chỉ đạo tổ chức thực hiện phúc tra theo đúng Quy trình phúc tra nhằm đánh giá chất lượng phiếu điều tra.

Công tác phúc tra được thực hiện ở một số tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đối với Phiếu số 02/TĐTNN-HTB với số lượng hộ, số lượng địa bàn do Ban Chỉ đạo trung ương lựa chọn. Phương pháp phúc tra là phỏng vấn trực tiếp chủ hộ hoặc người đại diện cho hộ có tên trong phiếu điều tra được chọn phúc tra, kết hợp với quan sát thực tế để ghi vào phiếu phúc tra. Chi tiết về công tác phúc tra được thể hiện tại Quy trình phúc tra.

10. Nghiệm thu phiếu

a) Tổ chức nghiệm thu phiếu ở các cấp

(1) Nghiệm thu giữa tổ trưởng và điều tra viên: Tổ trưởng tiến hành nghiệm thu phiếu do các điều tra viên thực hiện thu thập. Việc nghiệm thu được thực hiện theo từng đợt (từ 2-3 ngày) để có thời gian cho điều tra viên kịp thời rút kinh nghiệm, bổ sung thông tin còn thiếu hoặc điều chỉnh thông tin chưa chính xác. Việc tổ chức nghiệm thu giữa tổ trưởng và điều tra viên thực hiện theo Quy trình thu thập thông tin của điều tra viên và kiểm tra của tổ trưởng.

(2) Nghiệm thu giữa Ban Chỉ đạo cấp xã hoặc Chủ tịch UBND phường, thị trấn (nơi không thành lập Ban Chỉ đạo cấp xã) và tổ trưởng: Ban Chỉ đạo cấp xã hoặc Chủ tịch UBND phường, thị trấn (nơi không thành lập Ban Chỉ đạo cấp xã) tiến hành nghiệm thu phiếu thuộc địa bàn quản lý của các Tổ trưởng. Việc nghiệm thu được thực hiện trong vòng 05 ngày ngay sau khi kết thúc giai đoạn thu thập thông tin tại địa bàn.

(3) Nghiệm thu giữa Ban Chỉ đạo cấp trên và Ban Chỉ đạo cấp dưới: Ban Chỉ đạo cấp tỉnh thực hiện nghiệm thu phiếu điều tra của Ban Chỉ đạo cấp huyện; Ban Chỉ đạo trung ương thực hiện nghiệm thu phiếu điều tra của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh.

Thời gian nghiệm thu của một đơn vị ở mỗi cấp từ 1-2 ngày tùy theo số lượng đơn vị điều tra và chất lượng phiếu điều tra ở địa phương.

b) Nội dung nghiệm thu bao gồm: Số lượng phiếu đã điều tra theo từng loại phiếu; chất lượng số liệu, chất lượng phiếu và các tài liệu có liên quan. Thành phần tham gia nghiệm thu ký vào biên bản nghiệm thu và chịu trách nhiệm về kết quả đã nghiệm thu. Chi tiết được hướng dẫn cụ thể tại Quy trình nghiệm thu.

11. Công bố kết quả

Trưởng ban Ban Chỉ đạo trung ương công bố kết quả TĐTNN 2025 theo thời gian quy định tại Phương án.

Trưởng ban Ban Chỉ đạo cấp tỉnh công bố kết quả TĐTNN 2025 của địa phương sau khi Ban Chỉ đạo trung ương công bố kết quả TĐTNN 2025 theo thời gian quy định tại Phương án.

12. Một số nội dung liên quan khác

a) Tổng kết, khen thưởng, kỷ luật

(1) Tổng kết

Việc tổng kết, rút kinh nghiệm tổ chức thực hiện Tổng điều tra được tiến hành ở ba cấp: Trung ương, cấp tỉnh và cấp huyện.

- Ở trung ương: Ban Chỉ đạo trung ương tổ chức hội nghị toàn quốc tổng kết TĐTNN 2025. Thành phần tham dự gồm: Ban Chỉ đạo và Tổ Thường trực trung ương; đại diện Ban Chỉ đạo, Tổ Thường trực cấp tỉnh; đại diện các tập thể và cá nhân được nhận bằng khen của Thủ tướng Chính phủ và bằng khen của Bộ trưởng.

- Ở cấp tỉnh: Ban Chỉ đạo cấp tỉnh tổ chức hội nghị tổng kết Tổng điều tra trên địa bàn tỉnh. Thành phần tham dự gồm: Ban Chỉ đạo và Tổ Thường trực cấp tỉnh; đại diện Ban Chỉ đạo, Tổ Thường trực cấp huyện; đại diện các tập thể và cá nhân được nhận bằng khen của Bộ trưởng và giấy khen của UBND và của Cục trưởng Cục Thống kê cấp tỉnh.

- Ở cấp huyện: Ban Chỉ đạo cấp huyện tổ chức hội nghị tổng kết TĐTNN 2025 trên địa bàn huyện. Thành phần tham dự gồm: Ban Chỉ đạo và Tổ Thường trực cấp huyện; đại diện Ban Chỉ đạo, Tổ Thường trực cấp xã.

(2) Khen thưởng

Những tập thể, cá nhân có thành tích tốt trong cuộc TĐTNN 2025 sẽ được xét tặng các hình thức khen thưởng: Bằng khen Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Giấy khen của UBND và của Cục trưởng Cục Thống kê cấp tỉnh.

(3) Kỷ luật

Những tập thể, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật thống kê trong cuộc TĐTNN 2025 sẽ bị kỷ luật theo quy định. Trường hợp vi phạm nghiêm trọng sẽ bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

b) In ấn, vận chuyển, phân phát tài liệu

Ban Chỉ đạo trung ương tổ chức in, phân bổ và vận chuyển đến Ban Chỉ đạo cấp tỉnh các tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ điều tra, tài liệu tuyên truyền, các loại thẻ đeo phục vụ công tác thực địa (Ban Chỉ đạo, giám sát viên, tổ trưởng, điều tra viên).

Ban Chỉ đạo cấp tỉnh có trách nhiệm tổ chức vận chuyển và phân phát đến các thành viên Ban Chỉ đạo các cấp tỉnh, huyện, xã, giám sát viên, tổ trưởng và điều tra viên.

X. KINH PHÍ VÀ CÁC ĐIỀU KIỆN VẬT CHẤT CHO ĐIỀU TRA

Kinh phí Tổng điều tra do Ngân sách Nhà nước bảo đảm cho các hoạt động quy định trong Phương án này. Việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí được thực hiện theo Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc Điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia; Thông tư số 37/2022/TT-BTC ngày 22 tháng 6 năm 2022 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung khoản 9 Điều 3 và Mẫu số 01 kèm theo Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc Điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia và các quy định có liên quan.

Ban Chỉ đạo TĐT Trung ương giao Tổng cục Thống kê hướng dẫn Ban Chỉ đạo TĐT các cấp việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí cụ thể cho các hoạt động của cuộc Tổng điều tra, theo nguyên tắc tập trung, công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả phù hợp với điều kiện thực tế và đặc thù của từng đơn vị; thực hiện chi trả đúng định mức, đúng đối tượng, đảm bảo chất lượng, khối lượng công việc được giao và chấp hành đúng các quy định về chế độ tài chính./.

Phụ lục I: Danh mục hệ thống chỉ tiêu đầu ra Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025

Thông tin thu thập từ Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

STT	Tên chỉ tiêu/thông tin đầu ra	Thời điểm/Thời kỳ số liệu	Nội dung chi tiết của thông tin cung cấp
1	Diện tích gieo trồng theo quy trình thực hành nông nghiệp tốt	Từ 01/7/2024 đến 30/6/2025	- Là diện tích được cấp chứng nhận sản xuất thực hành tốt trên toàn tỉnh; - Tính tổng diện tích gieo trồng theo quy trình thực hành nông nghiệp tốt trên toàn tỉnh phân loại theo: loại sản phẩm, loại chứng nhận, theo đơn vị hành chính cấp huyện, xã
2	Diện tích đất được cấp mã vùng trồng	Tại thời điểm 01/7/2025	- Là tổng diện tích đất được cấp mã vùng trồng trên toàn tỉnh; - Tổng diện tích đất được cấp mã vùng trồng phân loại theo: loại cây trồng và theo đơn vị hành chính cấp huyện, xã
3	Diện tích cây trồng được cấp mã vùng trồng	Tại thời điểm 01/7/2025	- Là tổng diện tích cây trồng được cấp mã vùng trồng trên toàn tỉnh; - Tổng diện tích cây trồng được cấp mã vùng trồng phân loại theo: loại cây trồng và theo đơn vị hành chính cấp huyện, xã
4	Số đơn vị thực hiện truy xuất nguồn gốc		Tổng số số đơn vị thực hiện truy xuất nguồn gốc sản phẩm nông nghiệp trên toàn tỉnh phân loại theo: loại sản phẩm nông nghiệp, đơn vị tham gia và theo đơn vị hành chính cấp huyện, xã

5	Số xã được công nhận là xã nông thôn mới	Tại thời điểm 01/7/2025	- Là các xã được công nhận là xã nông thôn mới trong toàn tỉnh - Danh sách các xã được công nhận là xã nông thôn mới trong toàn tỉnh
6	Số xã được công nhận là xã nông thôn mới nâng cao	Tại thời điểm 01/7/2025	- Là các xã được công nhận là xã nông thôn mới nâng cao trong toàn tỉnh - Danh sách các xã được công nhận là xã nông thôn mới nâng cao trong toàn tỉnh
7	Số xã được công nhận là xã nông thôn mới kiểu mẫu	Tại thời điểm 01/7/2025	- Là các xã được công nhận là xã nông thôn mới kiểu mẫu trong toàn tỉnh - Danh sách các xã được công nhận là xã nông thôn mới kiểu mẫu trong toàn tỉnh

Phụ lục II: Danh mục hệ thống chỉ tiêu đầu ra Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025
Thông tin thu thập từ Công ty Điện lực tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

STT	Tên chỉ tiêu/thông tin đầu ra	Thời điểm/Thời kỳ số liệu	Nội dung chi tiết của thông tin cung cấp
1	Số công trình điện gió được hòa vào lưới điện	Tại thời điểm 01/7/2025	- Là các công trình điện gió đã được ký hợp đồng và hòa điện lưới quốc gia; - Danh sách các công trình điện gió đã được hòa vào lưới điện quốc gia trên toàn tỉnh và phân chia theo theo các đơn vị hành chính cấp xã
2	Số công trình điện năng lượng mặt trời được hòa vào lưới điện	Tại thời điểm 01/7/2025	- Là các công trình điện năng lượng mặt trời đã được ký hợp động và hòa điện lưới quốc gia trên toàn tỉnh; - Danh sách các công trình điện năng lượng mặt trời đã được hòa vào lưới điện quốc gia trên toàn tỉnh và phân chia theo các đơn vị hành chính cấp xã
3	Số công trình điện sinh khối được hòa vào lưới điện	Tại thời điểm 01/7/2025	- Là các công trình điện sinh khối đã được ký hợp động và hòa điện lưới quốc gia trên toàn tỉnh; - Danh sách các công trình điện sinh khối được hòa vào lưới điện quốc gia trên toàn tỉnh và phân theo đơn vị hành chính cấp xã